TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 11-11-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Châu Giang

Bà Nguyễn Hoàng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thu Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tri - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Đào Mạnh T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1978, tại: Xã A, huyện O, tỉnh Yên Bái (nay là xã Q, tỉnh Lào Cai).

Nơi cư trú: Thôn QT, xã Q, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân R và bà Nguyễn Thị K; vợ: Lường Thị L, con: có 01 người con, sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 13 tháng 9 năm 2011, Đào Mạnh T (Đào Văn T) bị Ủy ban nhân dân huyện O, tỉnh Yên Bái ra Quyết định đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động- Xã hội tỉnh Yên Bái thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 28 tháng 9 năm 2017, Đào Mạnh T (Đào Văn T) bị Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Yên Bái (nay là tỉnh Lào Cai) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Ngày 30 tháng 6 năm 2021, Đào Mạnh T bị Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng đã chấp hành xong ngày 12 tháng 10 năm 2023 (theo Giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 320/CN-CSCNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Cơ sở Cai nghiện ma túy).

Bị cáo Đào Mạnh T bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 8 năm 2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai; có mặt.

* Những người tham gia tố tụng khác:

- Người chứng kiến:

+ Anh Đào Đức D, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn QT, xã Q, tỉnh Lào Cai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 09 tháng 8 năm 2025, tổ công tác Công an xã Q, tỉnh Lào Cai đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đào Mạnh T cho kết quả dương tính với Morphine (Heroine) nên đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Đào Mạnh T và trưng cầu giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Do nghiện hút chất ma túy nên ngày 30/6/2021, Đào Mạnh T đã bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 12/10/2023, Đào Mạnh T chấp hành xong Quyết định trở về địa phương và bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Yên Bái (nay là xã Q, tỉnh Lào Cai) thời gian từ ngày 16/10/2023 đến ngày 16/10/2025. Tuy nhiên trong thời gian quản lý sau cai nghiện Đào Mạnh T lại sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Trưa ngày 08/8/2025, trong khi đi chăm sóc bố đẻ là ông Đào Xuân T1 tại Bệnh viện đa khoa số 1, tỉnh Lào Cai, T đã gặp một người nam giới không biết tên, tuổi địa chỉ, số điện thoại và nhờ người này mua hộ 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng. Số ma túy mua được Đào Mạnh T mang về nhà cất dấu sau đó sử dụng một mình bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai sử dụng ma túy vào khoảng thời gian 17 giờ và 21 giờ cùng ngày 08/8/2025 và 09 giờ ngày 09/8/2025 tại khu vực bể chứa rác, thuốc bảo vệ thực vật gần cầu G thuộc thôn R, xã Q, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo chỉ sử dụng ma túy một lần vào ngày 08/8/2025 sau khi mua được ma túy.

Kết luận giám định số: 1203/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Đào Mạnh T gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine; Codein; 6-MAM.*

Morphine; Codein; 6-MAM là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu.

Morphine: Số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Codein: Số thứ tự 06, Danh mục IIB, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-KV3 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai truy tố Đào Mạnh T về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Mạnh T phạm tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Mạnh T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Mạnh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình; không tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người chứng kiến anh Đào Đức D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ. Xét thấy, việc vắng mặt người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử khách quan vụ án. Căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Đào Mạnh T khai là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Yên Bái (thời hạn quản lý sau cai nghiện là từ ngày 16/10/2023 đến ngày 16/10/2025) tuy nhiên ngày 08/8/2025 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức dùng xi lanh chích, bơm chất ma túy vào cơ thể để thỏa mãn cơn nghiện. Kết luận giám định

ngày 11/8/2025 thể hiện "*Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Đào Mạnh T gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine; Codein; 6-MAM".* Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Đào Mạnh T sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy. Hành vi nêu trên của Đào Mạnh T đã phạm vào tội: "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về quản lý và kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân, làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Năm 2011, Đào Mạnh T đã bị Ủy ban nhân dân huyện O, tỉnh Yên Bái ra Quyết định đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Yên Bái thời hạn 24 tháng; Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Yên Bái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Mặc dù đã có thời gian cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bản thân bị cáo là rất kém.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo khai sử dụng ma túy vào các ngày 08 và ngày 09/8/2025. Tại phiên tòa bị cáo khai chỉ sử dụng ma túy 01 lần vào ngày 08/8/2025 sau khi bị cáo mua được ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh việc bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần. Do đó không có đủ cơ sở để áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Đào Mạnh T có bố đẻ là ông Đào Xuân T1 là người có công với Nhà nước được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và Bằng khen. Mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị B có Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã mua ma túy cho Đào Mạnh T do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, ngoài lời khai của Đào Mạnh T thì không còn tài liệu chứng cứ nào để chứng minh. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, điều tra, xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai tại phiên toà là có căn cứ được Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Mạnh T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đào Mạnh T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12 tháng 08 năm 2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Mạnh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 3- Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT, CQTHAHS, HS-NV Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADSKV 3 – Lào Cai;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu: HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương